

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P,
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 191/2023/HS-ST
Ngày: 28-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà Hồ Nữ Kiều Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Bình

Bà Đặng Thị Ngọc Diệu

- Thư ký Phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia Phiên tòa: Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2023/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

CHÂU HOÀNG P (tên gọi khác: Bô), sinh năm 1995 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: khu phố 2, phường B, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Châu Vũ L (đã chết) và bà Dư Thị H (sinh năm 1975); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con chưa có; Tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 26/7/2012, Công an phường B, thành phố P xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 0000037/QĐ-XPHC.

- Ngày 15/5/2013, Ủy ban nhân dân phường B, thành phố P áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp phường trong thời gian 06 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 43/QĐ-UBND.

- Ngày 23/6/2015, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 69/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/12/2015.

- Ngày 08/5/2020, Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 90/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/7/2022.

- Ngày 15/6/2023 có hành vi trộm cắp tài sản, ngày 20/6/2023 Cơ quan điều tra Công an thành phố P khởi tố bị can đối với P về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt ngày 15/6/2023 theo Quyết định truy nã, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Bị cáo có mặt tại Phiên tòa.

Người bị hại: ông **Hồ Thanh T**, sinh năm 1998. Địa chỉ: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 20/11/2018, Châu Hoàng P đi bộ đến quán cà phê Meta Coffee thuộc khu phố 5, phường P, thành phố P gặp Hồ Thanh T (là nhân viên của quán) thì P nói với T cho P mượn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 86B3-418.42 đi công việc, khoảng 02 tiếng đồng hồ sẽ trả lại xe thì T đồng ý.

Mượn được xe của T, P điều khiển xe chạy đến nhà một người bạn của T (không rõ nhân thân) ở phường P, thành phố P chơi, do chơi game bắn cá thua và đang thiếu tiền nên P nảy sinh ý định cầm thế xe mô tô biển số 86B3-418.42 của T để lấy tiền trả nợ, lúc này P gọi điện thoại cho một người quen biết ngoài xã hội (không rõ nhân thân) nói là có chiếc xe mô tô Exciter muốn cầm thì người này nói P đem xe đến để xem, P chạy xe mô tô của T đến gặp người quen biết ngoài xã hội (không rõ nhân thân) để cho xem xe, sau khi xem xe xong P nói cầm thế xe trên với giá 5.000.000 đồng thì người này đồng ý và đưa P số tiền 5.000.000 đồng. Số tiền cầm thế xe có được, P đem tiền đi trả nợ và tiêu xài, rồi P đi vào Thành phố H sinh sống.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày 20/11/2018 không thấy P quay lại trả xe nên T gọi điện thoại cho P nhưng P không nghe máy nên ngày 22/11/2018, T đến Công an phường P trình báo sự việc, đồng thời T nhờ 01 người bạn tên N (không rõ nhân thân) đi tìm xe mô tô của T dùm. Đến ngày 24/11/2018, N thông báo cho T biết là xe mô tô của T đã được P mang đi cầm thế và cho T số điện thoại của người cầm thế xe (không rõ nhân thân) để T liên hệ chuộc lại xe. T liên hệ với người cầm thế xe thì người cầm thế xe nói P cầm thế xe với giá 6.000.000 đồng, nếu chuộc lại xe mô tô trên thì phải đưa số tiền 6.300.000 đồng và hẹn gặp tại khu vực phía sau Bệnh viện Đông Y tỉnh Bình Thuận để giao xe, T đồng ý và cùng gia đình đi đến địa điểm đã hẹn, đưa số tiền 6.300.000 đồng cho người cầm thế xe và nhận lại xe mô tô biển số 86B3-418.42.

Xe mô tô biển số 86B3-418.42 của chủ sở hữu Trần Thanh T (sinh năm 1993, trú tại thôn 6, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận). Năm 2017, T đã bán lại xe mô tô trên cho Hồ Thanh T. Sau khi chuộc được xe, T được Cơ quan cảnh sát điều tra giao xe trên cho T tự bảo quản, quản lý, sử dụng xe.

Vật chứng của vụ án:

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 030038 mang tên Trần Thanh T của xe mô tô biển số 86B3-418.42.

Tại Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 17/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P kết luận:

01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 86B3-418.42, giá trị tài sản là 24.500.000 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 030038 cho T. T yêu cầu Châu Hoàng P hoàn trả lại số tiền 6.300.000 đồng, P chưa thực hiện việc hoàn trả.

Tại bản Cáo trạng số 131/CT-VKSPT ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Châu Hoàng P về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại Phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Châu Hoàng P từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Về bồi thường thiệt hại: anh Hồ Thanh T yêu cầu bị cáo P trả lại số tiền 6.300.000 đồng mua điện thoại là phù hợp.

Bị cáo Châu Hoàng P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng; bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa. Bị cáo nói lời sau cùng: hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo nhiều lần vi phạm vi phạm pháp luật, thấy ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Trong vụ án này có người bị hại vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ. Bị cáo và Kiểm sát viên đều đề nghị xét xử vắng mặt người bị hại. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác bị hại đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của bị hại trước tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo Châu Hoàng P tại Phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản ghi lời khai của bị hại và các vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các tài liệu điều tra về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 08 giờ ngày 20/11/2018, tại quán Meta Coffee thuộc khu phố 5, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Lợi dụng lòng tin và sự quen biết với Hồ Thanh T, Châu Hoàng P sau khi mượn được xe mô tô biển số 86B3-418.42 trị giá 24.500.000 đồng của T, P đã đem cầm cố xe mô tô cho một người (không rõ nhân thân) lấy số tiền 6.000.000 đồng tiêu xài thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo thực hiện đủ dấu hiệu cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu làm ăn lương thiện, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội đã được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội mới, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh và mức hình phạt là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại Phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 030038 cho T nên không xem xét.

Bị hại Hồ Thanh T yêu cầu bị cáo P trả số tiền T chuộc xe mô tô 6.300.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy bị cáo P chưa thực hiện việc hoàn trả nên yêu cầu của

bị hại T là phù hợp với khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 579 Bộ luật Dân sự nên cần chấp nhận.

[6] Về vấn đề khác:

Đối tượng đã nhận cầm thế xe mô tô biển số 86B3-418.42, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 315.000 (ba trăm mười lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b, khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Châu Hoàng P** phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Châu Hoàng P **01** năm **03** tháng tù (một năm ba tháng tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 468 và Điều 579 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường cho anh Hồ Thanh T số tiền 6.300.000 (sáu triệu ba trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Châu Hoàng P phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 315.000 (ba trăm mười lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo của bị cáo có mặt tại Phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2023). Quyền kháng cáo của người bị hại vắng mặt tại Phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND H;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an TP P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c cư trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu: hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Nữ Kiều Mỹ

